

Số: 08 /CT-UBND

Tây Ninh, ngày 05 tháng 7 năm 2013

**CHỈ THỊ**

**Về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và  
dự toán ngân sách nhà nước năm 2014**

Năm 2014 là năm có vị trí quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu của Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IX về phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015.

Trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội năm 2013 còn nhiều khó khăn, áp lực lạm phát và bất ổn kinh tế vĩ mô trong nước vẫn còn lớn, sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn, hàng tồn kho cao, nợ xấu nhiều. Tình hình kinh tế thế giới có nhiều biến động khó lường sẽ tác động tới phát triển kinh tế - xã hội và thu ngân sách nhà nước năm 2013.

Thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 25 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2014, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các ngành, các cấp tập trung thực hiện các giải pháp để vượt qua những khó khăn, thách thức nhằm hoàn thành thắng lợi mục tiêu kế hoạch năm 2013, đồng thời triển khai xây dựng kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2014 với những yêu cầu và nội dung chủ yếu như sau:

**A. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH  
TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2014**

**I. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

**1. Về phát triển kinh tế:**

a) Tập trung rà soát, điều chỉnh các quy hoạch ngành, lĩnh vực để triển khai có trọng tâm, trọng điểm nhằm phát huy tối đa những tiềm năng, lợi thế thúc đẩy kinh tế phát triển. Nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, phấn đấu đạt tốc độ tăng tổng sản phẩm trong tỉnh (GDP) trên 12%.

Huy động tối đa nguồn lực xã hội hoá từ các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn, lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục thể thao. Tiếp tục tăng cường quản lý đầu tư từ ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn đầu tư nhất là nguồn vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu, chương trình mục tiêu quốc gia, trái phiếu Chính phủ, ODA, nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư. Thường xuyên kiểm tra công tác thi công, kiểm tra chất lượng công trình, xử lý kịp thời các vi phạm trong thực hiện các khâu của quá trình đầu tư.



b) Tăng cường các biện pháp khai thác có hiệu quả các nguồn thu, tập trung các giải pháp chống thất thu, nợ đọng thuế. Kiểm soát chặt chẽ chi ngân sách nhà nước; kiên quyết cắt giảm hoặc lùi thời gian thực hiện các khoản chi chưa thực sự cần thiết. Thường xuyên tiến hành kiểm tra, kiểm soát thị trường, giá cả.

c) Tích cực thực hiện các giải pháp chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; hỗ trợ về giống, kỹ thuật canh tác và thị trường tiêu thụ. Kiểm soát và ngăn chặn lây lan dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới.

d) Từng bước lấy lại đà tăng trưởng của ngành công nghiệp, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển những sản phẩm mũi nhọn có lợi thế cạnh tranh cao. Tiếp tục thực hiện các giải pháp thu hút các dự án trong và ngoài nước vào các lĩnh vực được Tỉnh khuyến khích kêu gọi đầu tư. Thu hút các dự án có công nghệ tiên tiến, đặc biệt chú trọng việc chuyển giao công nghệ mới thông qua các hoạt động hợp tác kinh tế, các hoạt động FDI và các hoạt động thương mại quốc tế.

e) Đẩy mạnh phát triển thị trường trong và ngoài nước, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng trốn, lậu thuế, thao túng thị trường, buôn lậu qua biên giới,... Tiếp tục thực hiện bình ổn thị trường và đưa hàng Việt về nông thôn, nhất là đối với các mặt hàng quan trọng, thiết yếu. Tập trung khai thác có hiệu quả, bền vững các tiềm năng, thế mạnh về du lịch.

## 2. Về phát triển xã hội

a) Về an sinh xã hội: Tập trung thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách tạo việc làm mới và giải quyết việc làm. Tăng cường kiểm tra, giám sát điều kiện lao động, an toàn, bảo hộ lao động. Thực hiện tốt chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội. Triển khai thực hiện các chính sách, chương trình đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình chính sách và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Tiếp tục vận động, quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả "*Quỹ đền ơn đáp nghĩa*", "*Quỹ vì người nghèo*".

b) Về chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân: Củng cố và nâng cao hiệu quả mạng lưới y tế dự phòng, chủ động phòng, chống dịch bệnh, không để các dịch bệnh lớn xảy ra. Làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh. Quản lý chặt chẽ giá thuốc và chất lượng thuốc chữa bệnh. Tăng cường thanh tra, kiểm tra chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh công tác y tế bắt buộc, bảo hiểm y tế tự nguyện, hướng vào mục tiêu thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân.

c) Về phát triển giáo dục đào tạo: Đẩy mạnh thực hiện xã hội học tập; chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm, liên kết đào tạo. Tăng cường đầu tư cho hệ thống trường lớp, phòng học đạt tiêu chuẩn, nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục theo hướng "*chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa*". Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực gắn kết chặt chẽ với mục tiêu đề ra. Tiếp tục thực hiện các biện pháp nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo.



d) Về phát triển khoa học công nghệ: Đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ cơ chế quản lý, tổ chức, hoạt động khoa học và công nghệ. Khuyến khích các thành phần kinh tế trong và ngoài nước đóng trên địa bàn tỉnh tham gia đầu tư và thực hiện các hoạt động nghiên cứu và phát triển, chuyển giao công nghệ, ứng dụng kết quả nghiên cứu vào sản xuất và đời sống. Ưu tiên phát triển công nghệ cao. Tăng cường quản lý bảo hộ sở hữu trí tuệ.

e) Củng cố và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phong phú, đa dạng, tăng cường hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể dục thể thao ở các cấp. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá và đa dạng hóa nguồn lực đối với lĩnh vực văn hoá, thể dục thể thao. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền; tăng cường các thông tin chính thức một cách công khai, minh bạch, kịp thời về các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước và tình hình phát triển kinh tế - xã hội.

f) Tập trung giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc các vấn đề liên quan đến đất đai, tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông.

3. Về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu: Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (Khóa XI) về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Tăng cường công tác quản lý, sử dụng và bảo vệ tài nguyên, môi trường. Huy động nhiều nguồn lực theo hướng xã hội hoá để bảo vệ môi trường; đồng thời nâng cao tinh thần trách nhiệm của các đơn vị kinh tế, ý thức của cộng đồng dân cư về bảo vệ môi trường.

4. Về cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; khiếu nại tố cáo: Tiếp tục thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2020, trong đó tập trung vào đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và nhân dân; đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức trong các cơ quan, tổ chức các cấp; nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan nhà nước; hiệu quả của cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong toàn bộ máy nhà nước và nhân dân trong tỉnh. Thực hiện công khai, minh bạch cơ chế, chính sách, thủ tục, quy trình tại các cơ quan nhà nước. Tăng cường công tác tuyên truyền pháp luật một cách thường xuyên. Xử lý dứt điểm các vụ việc khiếu nại tố cáo, không để tồn đọng, kéo dài, gây tâm lý hoài nghi trong nhân dân.

5. Về công tác đối ngoại, quốc phòng, an ninh: Tăng cường củng cố quốc phòng an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đặc biệt tại các khu vực biên giới, tạo môi trường hòa bình, chính trị ổn định cho sự phát triển tỉnh nhà.

## **II. NHIỆM VỤ XÂY DỰNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2014**

### **1. Công tác xây dựng dự toán ngân sách các cấp.**

Năm 2014 là năm trong thời kỳ ổn định ngân sách địa phương 2011 - 2015. Dự toán ngân sách địa phương năm 2014 được xây dựng bảo đảm cân đối



đủ nguồn lực thực hiện các chế độ, chính sách đã được cấp có thẩm quyền ban hành và theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, góp phần tích cực cùng Trung ương thúc đẩy kinh tế phát triển, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, đẩy mạnh tái cơ cấu nền kinh tế và bảo đảm an sinh xã hội.

Các cơ quan, đơn vị tỉnh và các huyện, thị xã trong quá trình xây dựng dự toán NSNN năm 2014, phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đặt ra cho năm 2014 và giai đoạn 2011-2015 của từng cơ quan, đơn vị tỉnh và huyện, thị xã; trong đó cần đặc biệt lưu ý những vấn đề sau:

**a) Dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2014**

Dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2014 phải được xây dựng tích cực, hiện thực trên cơ sở dự báo sát tình hình đầu tư, phát triển sản xuất - kinh doanh và hoạt động thương mại, xuất nhập khẩu năm 2014; tính toán cụ thể các yếu tố tăng, giảm thu do thực hiện các Luật Thuế mới sửa đổi, bổ sung (Luật quản lý thuế, thuế Thu nhập cá nhân, thuế Thu nhập doanh nghiệp và thuế Giá trị gia tăng sửa đổi), các khoản thu được miễn, giảm, gia hạn theo các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ. Tăng cường theo dõi, kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ số thuế phải nộp; thực hiện thu số thuế nợ đọng từ các năm trước, các khoản thu từ các dự án đầu tư đã hết thời gian ưu đãi, các khoản thu được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, ...

Dự toán thu nội địa (*không kể thu tiền sử dụng đất, thu tiền phạt an toàn giao thông và thu tịch thu từ công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả*) tăng bình quân 12% - 13% so với ước thực hiện năm 2013 (*đã loại trừ các yếu tố tác động do thực hiện gia hạn, miễn, giảm thuế theo các quyết định của cấp có thẩm quyền*); mức tăng thu tùy theo điều kiện, đặc điểm của từng địa bàn huyện, Thị xã. Dự toán thu từ hoạt động xuất nhập khẩu tăng tối thiểu 5,8% so với ước thực hiện năm 2013.

**b) Dự toán chi ngân sách nhà nước được xác định trên cơ sở**

Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2014 được xây dựng căn cứ trên cơ sở các quy định pháp luật về chế độ, chính sách chi hiện hành. Đối với các chương trình, dự án quan trọng phải bảo đảm triệt để tiết kiệm, hiệu quả, chống lãng phí ngay từ khâu xây dựng dự toán. Khi xây dựng dự toán và bố trí ngân sách nhà nước năm 2014 các cơ quan, đơn vị tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị cần chú ý các nội dung sau:

– Chi đầu tư phát triển

Chi đầu tư phát triển kế hoạch năm 2014 phải phù hợp với Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014, Kế hoạch đầu tư từ ngân sách nhà nước 3 năm 2013 - 2015 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015; bảo đảm chi đầu tư phát triển trên tổng chi ngân sách nhà nước ở mức hợp lý.

Vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước năm 2014 bố trí đảm bảo các nguyên tắc sau:



+ Thực hiện theo đúng quy định tại Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ, Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2012 về những giải pháp chủ yếu khắc phục tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản tại các địa phương; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư và xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản từ nguồn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ.

+ Tập trung bố trí vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng, trọng điểm, chương trình quan trọng có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội.

+ Ưu tiên bố trí vốn cho các dự án, công trình đã hoàn thành và đã bàn giao, đưa vào sử dụng trong năm 2013 nhưng chưa bố trí đủ vốn; các dự án dự kiến hoàn thành năm 2014 (*theo tiến độ trong quyết định đầu tư, khả năng cân đối vốn và khả năng thực hiện trong năm 2014*); vốn đối ứng cho các dự án ODA theo tiến độ thực hiện dự án; các dự án sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2012 - 2015 nhưng chưa được bố trí đủ vốn để hoàn thành, phát huy hiệu quả.

+ Bố trí hoàn trả các khoản vốn ứng trước theo đúng quy định của Thủ tướng Chính phủ.

+ Số vốn còn lại bố trí cho các dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt. Đối với các dự án chuyển tiếp cần rà soát phạm vi, quy mô đầu tư phù hợp với mục tiêu và khả năng cân đối vốn.

+ Kế hoạch năm 2014 chỉ bố trí vốn khởi công mới các dự án thật sự cấp bách và đã có đủ thủ tục đầu tư theo quy định; không bố trí vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước cho các dự án không thuộc nhiệm vụ chi đầu tư theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Chi thường xuyên

+ Xây dựng dự toán chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo, khoa học công nghệ, môi trường, y tế, văn hoá xã hội, thể dục thể thao, đảm bảo an ninh - quốc phòng, quản lý hành chính nhà nước, Đảng, đoàn thể theo đúng chính sách, chế độ và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên của ngân sách nhà nước năm 2014.

+ Trong quá trình xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2014, các cơ quan, đơn vị tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã phải cơ cấu lại nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước cho phù hợp, trên cơ sở thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, đồng thời thực hiện đúng theo tinh thần Chỉ thị 09/CT-TTg ngày 24/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị 06/CT-CT ngày 13/6/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước năm 2013.

+ Các cơ quan, đơn vị tỉnh, các huyện, thị xã chủ động tính toán dành nguồn để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định: nguồn tiết kiệm 10% chi



thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương); một phần nguồn thu được để lại theo chế độ của các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp; 50% tăng thu ngân sách địa phương (không kể tăng thu tiền sử dụng đất, thu tiền phạt an toàn giao thông và thu tịch thu từ công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả); các nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm trước chưa sử dụng hết (nếu có) để thực hiện điều chỉnh mức lương tối thiểu chung từ 1.050.000 đồng/tháng lên 1.150.000 đồng/tháng.

- Thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện các dự án của từng chương trình mục tiêu quốc gia, các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã xây dựng dự toán chi thực hiện dự án chương trình mục tiêu quốc gia năm 2014 theo hướng ưu tiên bố trí vốn cho các dự án, công trình đã hoàn thành và đã bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2013 nhưng chưa bố trí đủ vốn, các dự án dự kiến hoàn thành năm 2014 gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đối với vốn Trái phiếu Chính phủ:

Kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2012-2015 được giao tại các Quyết định số 396/QĐ-BKHĐT ngày 03/4/2012 và số 646/QĐ-BKHĐT ngày 24/5/2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Đối với nguồn thu tiền sử dụng đất

Xây dựng dự toán thu tiền sử dụng đất trên địa bàn năm 2014 bảo đảm phù hợp với kế hoạch quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt, đồng thời dự kiến số thu tiền sử dụng đất đối với các dự án do khó khăn về tài chính được gia hạn chuyển nộp trong năm 2014. Lập phương án bố trí dự toán chi đầu tư cho các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, các dự án di dân, tái định cư, chuẩn bị mặt bằng xây dựng; chủ động phân bổ lập quỹ phát triển đất theo quy định tại Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ; bố trí kinh phí để đẩy nhanh công tác đo đạc, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Nguồn thu từ xổ số kiến thiết được sử dụng để đầu tư các công trình phúc lợi xã hội; trong đó, tập trung cho các lĩnh vực giáo dục, y tế, hạ tầng nông nghiệp, nông thôn theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch huy động và trả nợ (cả gốc và lãi) cho đầu tư phát triển theo đúng quy định tại Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật NSNN; đồng thời, phải bố trí ngân sách địa phương để trả các khoản vay, đã huy động đến hạn trả theo đúng chế độ quy định.

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách huyện, thị xã; tình hình thực hiện dự toán bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách huyện, thị xã năm 2013; căn cứ các chính sách và chế độ hiện hành, xây dựng dự toán chi thực hiện các dự án, nhiệm vụ quan trọng để xây dựng dự toán số bổ sung có mục tiêu năm



2014 từ ngân sách tỉnh theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 29 Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ.

2. Cùng với việc xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2014, các cơ quan, đơn vị tỉnh, huyện, thị xã, các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước chủ động đánh giá, phân tích cụ thể kết quả đạt được và những yếu kém trong quản lý điều hành thu, chi ngân sách năm 2013; đánh giá tình hình quyết toán vốn dự án đầu tư hoàn thành (*số dự án đã hoàn thành nhưng chưa duyệt quyết toán đến hết tháng 6 năm 2013 và dự kiến sẽ quyết toán đến hết năm 2013*); tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác quyết toán và kiểm tra, xét duyệt và thẩm tra quyết toán ngân sách năm 2013 theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước; thực hiện công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2012; tiến hành thanh tra, kiểm tra, giám sát việc quản lý và sử dụng vốn đầu tư phát triển; xử lý, giải quyết ngay từ khâu xây dựng dự toán những tồn tại, sai phạm trong bố trí dự toán ngân sách chưa phù hợp với tình hình thực tế triển khai thực hiện đã được cơ quan thanh tra, kiểm toán phát hiện và kiến nghị theo đúng quy định của pháp luật.

3. Trong quá trình xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2014, các cơ quan, đơn vị tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã phải quán triệt thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng; bảo đảm việc xây dựng dự toán ngân sách, bố trí, sử dụng ngân sách thực sự tiết kiệm và có hiệu quả.

## **B. TIỀN ĐỘ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

– Chậm nhất đến ngày 05/7/2013: Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn Khung kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014, Sở Tài chính thông báo số dự kiến giao thu chi ngân sách nhà nước năm 2014.

– Chậm nhất đến ngày 15/7/2013: Các sở, ngành, doanh nghiệp sở hữu vốn nhà nước, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã báo cáo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014, Kế hoạch vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước năm 2014, Kế hoạch đầu tư vốn trái phiếu Chính phủ năm 2014 (nếu có), Kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia về Sở Kế hoạch và Đầu tư; Dự toán ngân sách Nhà nước 2014 về Sở Tài chính.

– Từ ngày 16/7/2013 đến 20/7/2013: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2014, kế hoạch đầu tư vốn trái phiếu Chính phủ đề UBND tỉnh xem xét, báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính.

## **C. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN**

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, huyện, thị xã, đơn vị liên quan tổng hợp xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014; Kế hoạch đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước năm 2014; Kế hoạch đầu tư từ nguồn trái phiếu Chính phủ năm 2014; chủ trì, phối hợp với cơ quan thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tổng hợp phương án phân bổ dự toán chi chương trình mục tiêu quốc gia năm 2014.

2. Sở Tài chính hướng dẫn các Sở, ngành, huyện, thị xã đánh giá tình hình thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước năm 2013, chú ý đánh giá tình hình thu ngân sách nhà nước do thực hiện các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế; phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các đơn vị có liên quan xây dựng tổng hợp dự toán ngân sách Nhà nước năm 2014, phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2014.

3. Các sở, ngành, huyện, thị xã, doanh nghiệp sở hữu vốn nhà nước xây dựng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách năm 2014; kế hoạch đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước năm 2014 thuộc lĩnh vực mình phụ trách. Các sở, ngành, đơn vị thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng kế hoạch đầu tư năm 2014 để thực hiện các chương trình thuộc lĩnh vực phụ trách.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã hướng dẫn, tổ chức và chỉ đạo phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban có liên quan xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2014 và kế hoạch đầu tư từ ngân sách nhà nước năm 2014 của địa phương.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã có trách nhiệm tổ chức thực hiện Chỉ thị này./.

**Nơi nhận:**

- TT.TU tỉnh;
- TT.HĐND tỉnh; các Ban HĐND tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, ĐT tỉnh;
- UBND huyện, thị xã;
- Lãnh đạo Văn phòng và các Phòng, Trung tâm;
- Lưu: VTVP.UBND tỉnh.

Ngob



CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thu Thủy